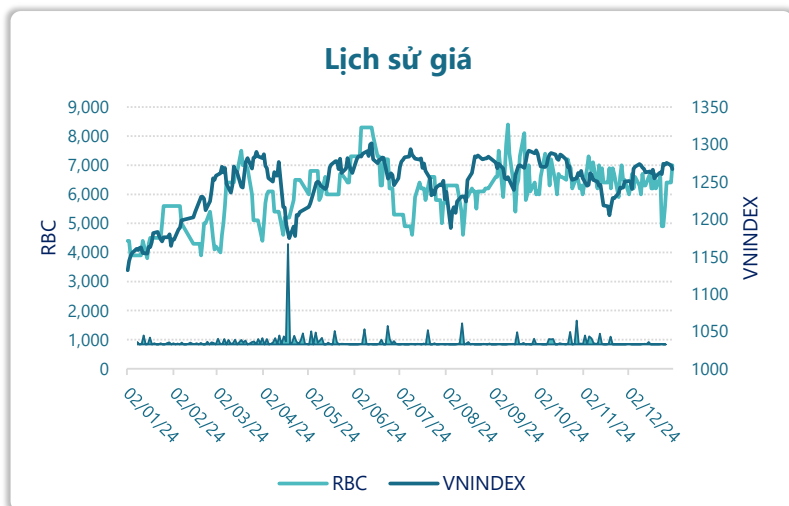


CTCP Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su (UPCOM: RBC)



Thông tin giao dịch	31/12/2024
Giá hiện tại (VNĐ)	7,000
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	8,400
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	3,800
SL cổ phiếu LH	9,864,108
KLGD BQ 20 phiên (CP)	445
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	69
P/E	
EPS	

DT thuần
Q4/24

tỷ VNĐ

LN sau thuế
Q4/24

tỷ VNĐ

Tỷ suất lãi EBIT
2024

1.1%

+/- YoY: ▼ 0.2%

DT thuần
2024

329

tỷ VNĐ

YoY: ▼6.00| -1.7%

LN sau thuế
2024

2.86

tỷ VNĐ

YoY: ▼0.28| -8.9%

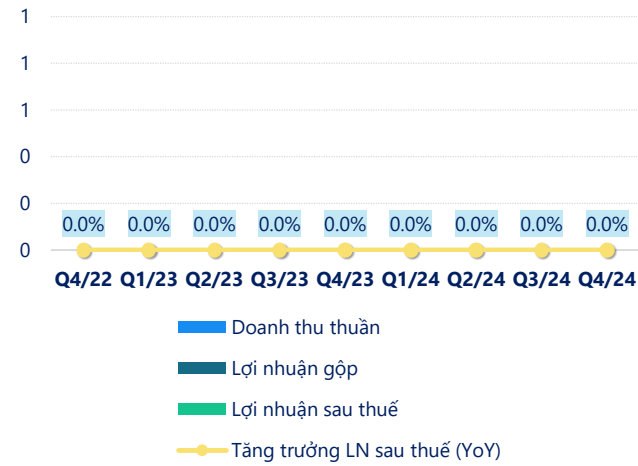
ROE
2024

2.0%

+/- YoY: ▼ 0.3%

tỷ VNĐ

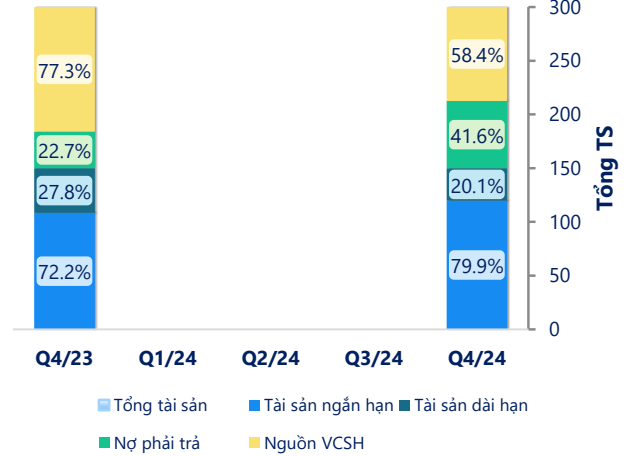
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

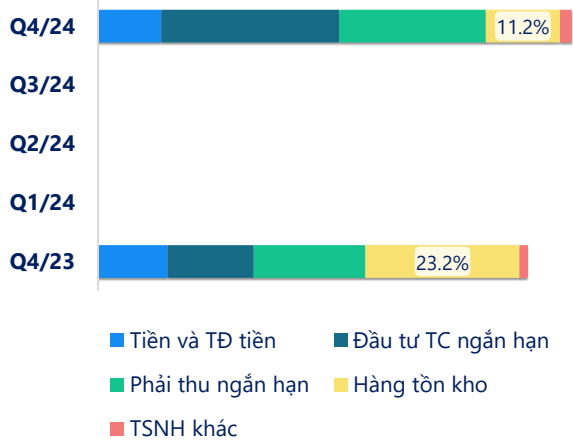
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



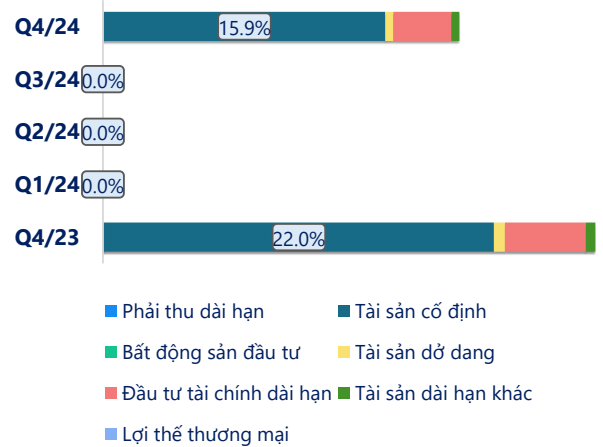
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

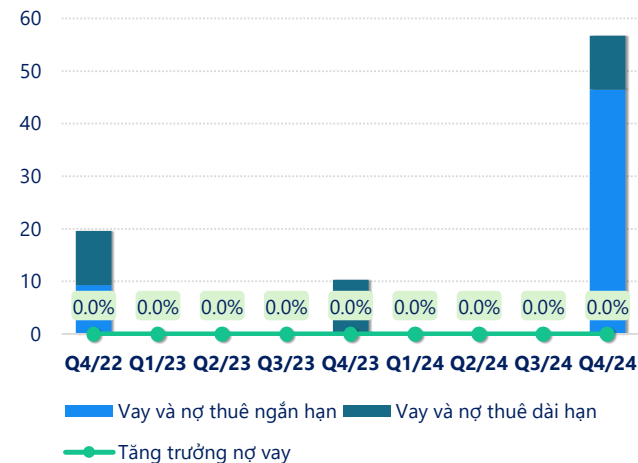
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

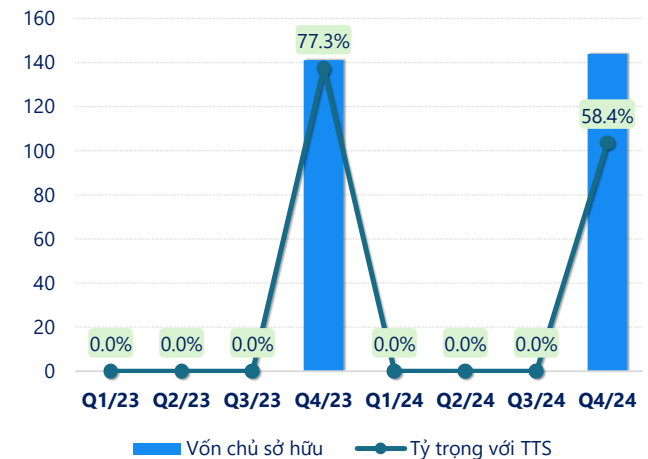
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

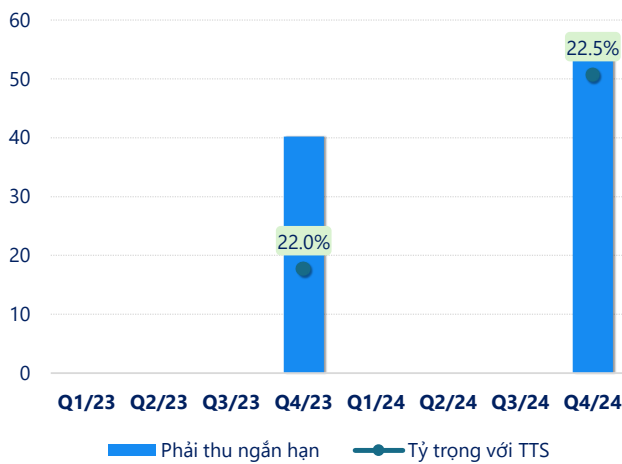
tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



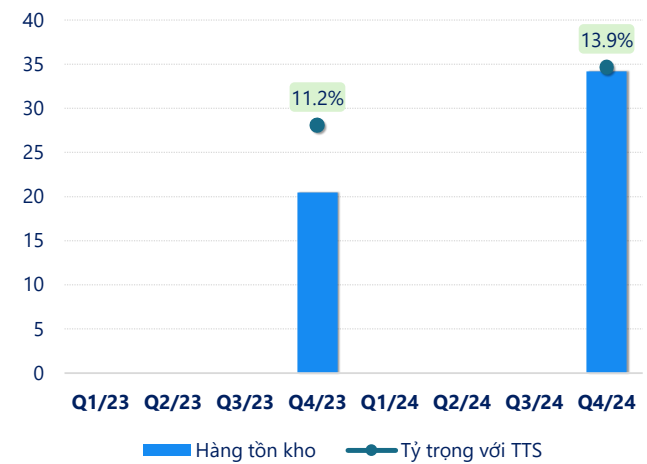
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


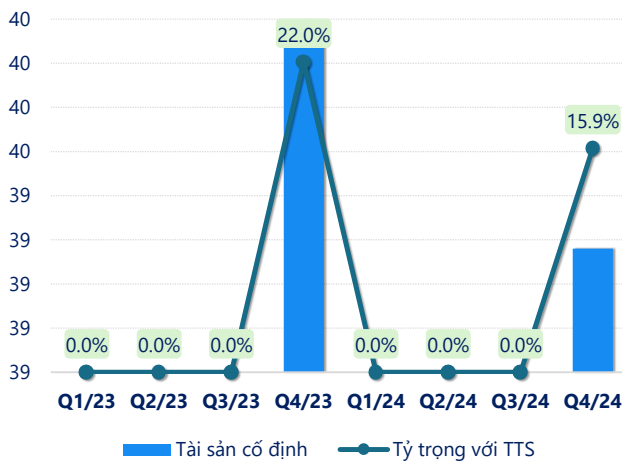
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


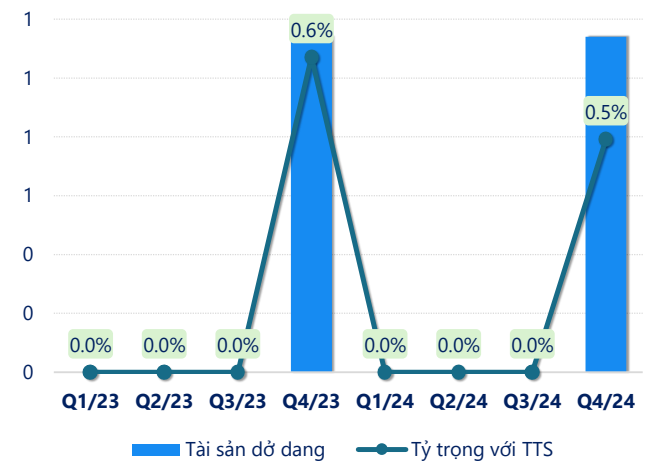
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

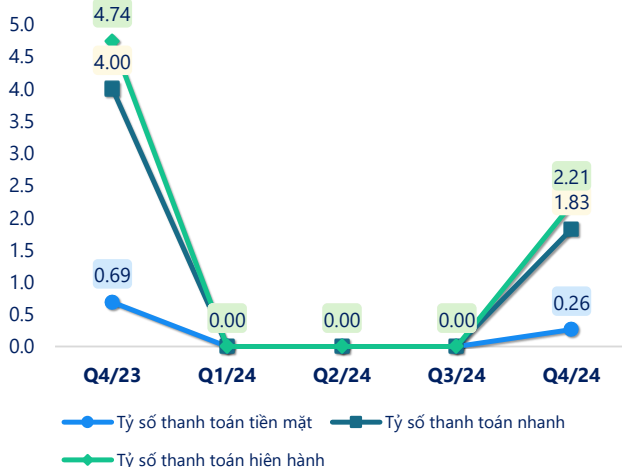
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

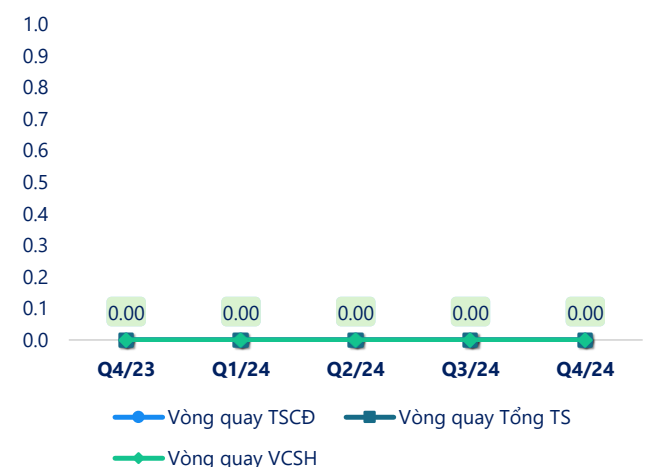
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Tổng tài sản	182				247
Tài sản ngắn hạn	132				197
Tiền và tương đương tiền	19.1				23.5
Đầu tư tài chính ngắn hạn	48.8				80.7
Phải thu ngắn hạn	40.2				55.4
Hàng tồn kho	20.5				34.2
Tài sản ngắn hạn khác	3.19				3.26
Tài sản dài hạn	50.7				49.6
Phải thu dài hạn	0.11				0.11
Tài sản cố định	40.1				39.2
Bất động sản đầu tư	0				0
Tài sản dở dang	1.14				1.14
Đầu tư tài chính dài hạn	8.34				8.04
Tài sản dài hạn khác	0.96				1.13
Lợi thế thương mại	0				0
Nợ phải trả	41.3				103
Nợ ngắn hạn	27.8				89.2
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0				46.4
Phải trả người bán ngắn hạn	10.8				9.20
Nợ dài hạn	13.5				13.5
Vay và nợ thuê dài hạn	10.3				10.3
Nguồn vốn chủ sở hữu	141				144
Vốn chủ sở hữu	141				144
Vốn điều lệ	100				100
Kinh phí và quỹ khác	0				0

(Nguồn: fireant.vn)